TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/DSPT
Ngày: 19/9/2019
V/v "Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền SDĐ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hồ Tuấn Anh.

- *Các Thẩm phán*: Bà Lê Võ Thị Hồng Thu

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định***: Bà Nguyễn Phạm Tố Phong - Kiểm sát viên *tham gia phiên tòa*.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 82/2019/TLPT-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc "Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2019/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 91/2019/QĐ-PT ngày 03 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị T; cư trú tại: Thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn*: Ông Trần Đình H; cư trú tại: Thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

- *Người kháng cáo*: Ông Trần Đình H – Bị đơn

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trần Thị T trình bày:

Thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20, diện tích 210 m2 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là của bà nhận chuyển nhượng của vợ chồng anh

Trần Văn H1, chị Lâm Thị Lý Cẩm G theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 02 ngày 12/01/2015. Hợp đồng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng thực và được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00171 ngày 23/01/2015.

Ngày 17/7/2018 bà tiến hành san lấp mặt bằng để làm nhà thì bị ông Trần Đình H cản trở vì vậy bà yêu cầu tòa buộc ông Trần Đình H phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất tại thửa đất nêu trên của bà.

Bị đơn ông Trần Đình H trình bày:

Nguồn gốc thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là của cha ông tức cụ Trần M khai hoang và cho ông sử dụng để trồng dương và mì (sắn). Gia đình ông đã canh tác trên thửa đất này từ năm 1954 đến năm 2012. Khi nhà nước thu hồi đất của ông cấp cho vợ chồng anh Trần Văn H1, chị Lâm Thị Lý Cẩm G ông không biết. Năm 2013 ông mới biết nên năm 2014 ông làm đơn khiếu nại đến UBND xã M nhưng không được giải quyết. Ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị T.

Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2019/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P đã xử:

Buộc ông Trần Đình H phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất hợp pháp của bà Trần Thị T tại Thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng khác và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 22/4/2019 bị đơn ông Trần Đình H kháng cáo không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm về việc buộc ông phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất của bà Trần Thị T tại thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Đình H. Sửa bản án sơ thẩm về án phí do ông H là người cao tuổi được miễn toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét kháng cáo của ông Trần Đình H về việc không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm buộc ông phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất của bà Trần Thị T tại Thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguồn gốc thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là do Uỷ ban nhân dân (UBND) xã M quản lý. Năm 2010, UBND huyện P đã quy hoạch khu dân cư, phân lô xét cấp đất cho nhân dân. Vợ chồng anh Trần Văn H1, chị Lâm Thị Lý Cẩm G được cấp 210 m2 đất

thuộc thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00171 ngày 01/12/2011 của UBND huyện P.

Bà Trần Thị T nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại thửa đất nêu trên của vợ chồng anh H1, chị G theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 02 ngày 12/01/2015. Hợp đồng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng thực và được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00171 ngày 23/01/2015.

Ông Trần Đình H cho rằng nguồn gốc thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20, tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là của cha ông tức cụ Trần M khai hoang và cho ông sử dụng để trồng dương và mì (sắn). Gia đình ông đã canh tác trên thửa đất này từ năm 1945 đến năm 2012 nhưng ông H không kê khai đăng ký, không làm nghĩa vụ với nhà nước đồng thời không có giấy tờ chứng minh đất này là của gia đình ông theo quy định tại Điều 50 Luật Đất đai năm 2003 và Điều 100 Luật Đất đai năm 2013.

Ngày 17/7/2018 bà T tiến hành san lấp mặt bằng để làm nhà thì bị ông Trần Đình H cản trở. Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc ông Trần Đình H phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất tại thửa đất nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật nên yêu cầu kháng cáo của ông H không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Đình H sinh năm 1956 nên theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi và theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, ông H được miễn toàn bộ án phí. Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là không đúng nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về án phí.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Đình Huy. Sửa bản án sơ thẩm về án phí do ông H là người cao tuổi được miễn toàn bộ án phí là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; Điều 98, 99 và 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 169 Bộ luật Dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Đình H; Sửa bản án sơ thẩm về án phí.

1. Buộc ông Trần Đình H phải chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật quyền sử dụng đất hợp pháp của bà Trần Thị T tại Thửa đất số 154 tờ bản đồ số 20 tại thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. Án phí dân sự: Ông Trần Đình H được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn lại cho ông H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0000918 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện P
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Tuấn Anh

Thẩm phán **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Hoài Thanh Nguyễn Văn Nghĩa Hồ Tuấn Anh